

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Mẫu số 19.
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **453** /PCTT-VPĐK-ĐK

TP.HCM, ngày **20** tháng **8** năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 19 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG NHẬN
TẠI CHUNG CƯ LÔ E, XÃ NHÀ BÈ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Kính gửi: Thuế cơ sở 7 Thành phố Hồ Chí Minh.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC 1.1. Mã số hồ sơ thủ tục hành chính: <i>Theo danh sách đính kèm 19 hồ sơ, biên nhận số: 734; 736; 737; 738; 739; 740; 742; 743; 744; 745; 746; 747; 748; 749; 750; 751; 752; 753; 754.</i> 1.2. Ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: ngày 08 tháng 8 năm 2025.
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: <i>Theo danh sách đính kèm 19 hồ sơ.</i> 2.1. Tên: 2.2. Địa chỉ: 2.3. Số điện thoại liên hệ: Email (nếu có): 2.4. Mã số thuế (nếu có): 2.5. Giấy tờ pháp nhân/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân: 2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 3.1. Thông tin về đất 3.1.1. Thửa đất số: 140 ; Tờ bản đồ số: 5 thuộc xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè. Nay là Thửa đất số: 140 ; Tờ bản đồ số: 130, xã Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh. 3.1.2. Địa chỉ tại: Khu nhà ở Phước Kiển (Chung cư Lô E), xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè (nay là xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh). Vị trí thửa đất: vị trí 2, đường Nguyễn Hữu Thọ đoạn từ cầu Rạch Đĩa 2 đến cầu Bà Chiêm.

3.1.3. Giá đất

- Giá đất theo bảng giá:m².
- Giá đất cụ thể: m²
- Giá trúng đấu giá: m²
- Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất:

3.1.4. Diện tích thửa đất: 10.746,0 m²

- Diện tích sử dụng chung: 10.746,0 m²
- Diện tích sử dụng riêng: m²
- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: m²
- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: m²
- Diện tích đất trong hạn mức: m²
- Diện tích đất ngoài hạn mức: m²
- Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất: m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

3.1.6. Mục đích sử dụng đất:

Mục đích sử dụng đất trước khi chuyển mục đích:

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:

- Ổn định lâu dài ☒
- Có thời hạn:năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:/...../.....
- Gia hạn năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:/...../.....

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:/...../.....

3.1.9. Hình thức sử dụng đất:

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CT01298 ngày 09 tháng 7 năm 2010 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất: **Theo danh sách đính kèm 19 hồ sơ.**

3.2.1. Loại nhà ở, công trình:; cấp hạng nhà ở, công trình:

3.2.2. Diện tích xây dựng: m²

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: m² /diện tích sử dụng: m².

3.2.4. Diện tích sở hữu chung/riêng: m²

3.2.5. Số tầng: 02 hầm + 21 tầng

Kết cấu: Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT

3.2.6. Nguồn gốc:

3.2.7. Năm hoàn thành xây dựng: năm 2019.

3.2.8. Thời hạn sở hữu đến:

IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

Đính kèm 19 hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm:

- Hợp đồng mua bán căn hộ; Văn bản chuyển nhượng.
- Biên bản bàn giao nhà.
- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Sở (để b/c);
- Trung tâm Công nghệ Thông tin (để đăng tin);
- Công ty TNHH BĐS Nova Riverside;
- Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.

HS: 734/2025 *THL*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC ✓



Thân Thế Hùng

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH 19 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
CHUNG CƯ LỘ E, XÃ NHÀ BÈ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

(Đính kèm Phiếu chuyển số...../PCTT-VPĐK-ĐK ngày 20/08/2025 của VPĐKĐĐ TP)

Stt	Số Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HDMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
1	792765512025000734	Ông NGUYỄN VĂN NGUYỄN Ngày sinh: 10/07/1977 ; CCCD: 035077007720 Địa chỉ thường trú: 40 Trương Văn Hoàn, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng Bà VÕ TRẦN PHƯƠNG THẢO Ngày sinh: 06/08/1982 ; CCCD: 068182013742 Địa chỉ thường trú: 40 Trương Văn Hoàn, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	SR.E1A-03.07	Căn hộ số K.3.07, Tầng 3, Khối K	63.9	69.6
2	792765512025000736	Ông BUI SỸ LỰC Ngày sinh: 10/09/1961 ; CCCD: 031061006805 Địa chỉ thường trú: 113-C5 TT Kim Liên, phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội	SR.E1A-03.10	Căn hộ số K.3.10, Tầng 3, Khối K	63.8	69.6
3	792765512025000737	Ông TRẦN QUỐC CƯỜNG Ngày sinh: 26/03/1985 ; CCCD: 068085005995 Địa chỉ thường trú: 3B/1A Cô Giang, phường Lâm Viên - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng Bà NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH Ngày sinh: 18/09/1987 ; CCCD: 070187001747 Địa chỉ thường trú: Tổ 1, phường Chơn Thành, tỉnh Đồng Nai	K.4.04	Căn hộ số K.4.04, Tầng 4, Khối K	85.7	93
4	792765512025000738	Ông NGUYỄN ANH KHẢI Ngày sinh: 30/07/1978 ; CCCD: 086078000617 Địa chỉ thường trú: Ấp Thanh Mỹ 1, phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long Bà LÊ HOÀN VỊ THA Ngày sinh: 06/07/1979 ; CCCD: 048179005744 Địa chỉ thường trú: Ấp Thanh Mỹ 1, phường Thanh Đức, tỉnh Vĩnh Long	SR.E1A-04.10	Căn hộ số K.4.10, Tầng 4, Khối K	63.8	69.6
5	792765512025000739	Ông LÊ BÌNH HÒA Ngày sinh: 28/10/1962 ; CCCD: 079062008201 Địa chỉ thường trú: K.5.09 C/c Sunrise Riverside, Ấp 7, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1A-05.08	Căn hộ số K.5.08, Tầng 5, Khối K	63.8	69.6
6	792765512025000740	Ông LÊ BÌNH HÒA Ngày sinh: 28/10/1962 ; CCCD: 079062008201 Địa chỉ thường trú: K.5.09 C/c Sunrise Riverside, Ấp 7, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1A-05.09	Căn hộ số K.5.09, Tầng 5, Khối K	63.9	69.6
7	792765512025000742	Bà NGÔ THỊ TUYẾT MAI Ngày sinh: 29/06/1968 ; CCCD: 089168000401 Địa chỉ thường trú: Long Thạnh A, phường Tân Châu, tỉnh An Giang	SR.E1A-06.01	Căn hộ số K.6.01, Tầng 6, Khối K	64.4	70.4
8	792765512025000743	Ông PHAN HUỲNH THANH Ngày sinh: 15/08/1988 ; CCCD: 082088016890 Địa chỉ thường trú: 268B Lương Phú A, xã Lương Hòa Lạc, tỉnh Đồng Tháp	SR.E1A-10.07	Căn hộ số K.10.07, Tầng 10, Khối K	64.3	69.6
9	792765512025000744	Ông LÊ TRỌNG NHÂN Ngày sinh: 27/01/1988 ; Căn cước: 083088000429 Địa chỉ thường trú: 93/13/17 Nguyễn Du, phường Hạnh Thông, Thành phố Hồ Chí Minh Bà LÊ THỊ DIỄM PHÚC Ngày sinh: 10/11/1988 ; CCCD: 054188000263 Địa chỉ thường trú: 93/13/17 Nguyễn Du, phường Hạnh Thông, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1A-11.10	Căn hộ số K.11.10, Tầng 11, Khối K	64.2	69.6

71

Stt	Số Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HĐMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp Sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
10	792765512025000745	Bà ĐỖ THỊ BÌNH NHI Ngày sinh: 28/08/1995 ; CCCD: 087195002484 Địa chỉ thường trú: K.12.09 C/c Sunrise Riverside, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1A-12.09	Căn hộ số K.12.09, Tầng 12, Khối K	64.3	69.6
11	792765512025000746	Bà NGUYỄN THỊ PHƯỢNG Ngày sinh: 25/07/1963 ; CCCD: 046163012581 Địa chỉ thường trú: 207 Nguyễn Thị Nhỏ, phường Tân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1A-15.01	Căn hộ số K.15.01, Tầng 15, Khối K	64.4	70.4
12	792765512025000747	Bà PHAN THỊ NGỌC GIÀU Ngày sinh: 20/02/1972 ; CCCD: 079172009753 Địa chỉ thường trú: 20/12B Cô Bắc, phường Cầu Kiệu, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1A-15.14	Căn hộ số K.15.14, Tầng 15, Khối K	64.9	70
13	792765512025000748	Ông LÊ NGUYỄN NHẬT TỬ Ngày sinh: 02/01/1983 ; CCCD: 083083018439 Địa chỉ thường trú: 206/2/26 Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh Bà VÂN THỊ KIỀU NGÂN Ngày sinh: 01/05/1986 ; CCCD: 075186016312 Địa chỉ thường trú: 206/2/26 Lê Văn Quới, phường Bình Hưng Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1A-17.11	Căn hộ số K.17.11, Tầng 17, Khối K	64.3	69.7
14	792765512025000749	Ông NGUYỄN QUỐC VIỆT Ngày sinh: 15/07/1996 ; Căn cước: 045096008566 Địa chỉ thường trú: Tổ 11, KP3, phường Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	SR.E1A-18.16	Căn hộ số K.18.16, Tầng 18, Khối K	65.7	70.9
15	792765512025000750	Ông HOÀNG QUANG MINH Ngày sinh: 10/10/1985 ; Căn cước: 079085003873 Địa chỉ thường trú: 201/59G Hoàng Việt, KP2, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ KHÁNH HÀ Ngày sinh: 03/12/1987 ; CCCD: 046187000122 Địa chỉ thường trú: 201/59G Hoàng Việt, KP2, phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1A-19.12B	Căn hộ số K.19.13, Tầng 19, Khối K	86.7	93.5
16	792765512025000751	Ông LÊ TRƯỜNG SƠN Ngày sinh: 19/05/1982 ; CCCD: 001082002616 Địa chỉ thường trú: 6 Ngõ 69 Đặng Văn Ngữ, phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội	SR.E1B-10.09	Căn hộ số I.10.09, Tầng 10, Khối I	77.8	83.9
17	792765512025000752	Bà ĐINH THỊ ANH Ngày sinh: 12/06/1985 ; CCCD: 006185000146 Địa chỉ thường trú: I.15.10 C/c Sunrise Riverside, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1B-15.10	Căn hộ số I.15.10, Tầng 15, Khối I	65.6	70.6
18	792765512025000753	Bà VÒNG LÝ KÍU Ngày sinh: 09/02/1994 ; CCCD: 075194021755 Địa chỉ thường trú: Ấp Tân Việt, xã Bàu Hàm, tỉnh Đồng Nai	SR.E1B-18.01	Căn hộ số I.18.01, Tầng 18, Khối I	75.6	81.8
19	792765512025000754	Ông PHÙNG VŨ LÂM Ngày sinh: 17/09/1990 ; CCCD: 068090010857 Địa chỉ thường trú: I.18.05 Chung cư Sunrise Riverside, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THU HÀ Ngày sinh: 28/10/1995 ; CCCD: 075195018943 Địa chỉ thường trú: I.18.05 Chung cư Sunrise Riverside, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1B-18.05	Căn hộ số I.18.05, Tầng 18, Khối I	64.1	69.5

ML